TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **258**/2023/QĐST- HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 322/2023/HNGĐ- TLST ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Duy H, sinh năm 1983.

Căn cước công dân: 026083007173, cấp ngày 08/8/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Phòng 207 – B11, Tập thể Quân đội N.N.T, phường N.T, quận C.G, Thành phố Hà Nội.

Tạm trú tại: Trường Trung cấp kỹ thuật tăng thiết giáp, xã H.S, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1985.

Căn cước công dân: 038185012571, cấp ngày 04/5/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Phòng 207 – B11, Tập thể Quân đội N.N.T, phường N.T, quận C.G, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ T.T và anh Lê D.H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 3 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường N.T, quận C.G, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hòa hợp, không có hạnh phúc nên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê D.H và chị Đỗ T.T xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, Lê T.A, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2008 và Lê T.P, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2017. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị Đỗ T.T trực tiếp nuôi cả hai con. Anh Lê D.H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con 2.000.000 đồng/ tháng (Hai triệu đồng), kể từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi con chung thành

niên hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê D.H và chị Đỗ T.T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Anh Lê D.H và chị Đỗ T.T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đỗ T.T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **chị Đỗ T.T và anh Lê D.H.**

[2] Về con chung: Chị Đỗ T.T trực tiếp nuôi con Lê T.A, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2008 và Lê T.P, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2017. Anh Lê D.H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con 2.000.000 đồng (Hai triệu)/ tháng. Việc nuôi con và cấp dưỡng cho con được thực hiện kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh Lê D.H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Đỗ T.T và anh Lê D.H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Đỗ T.T và anh Lê D.H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ T.T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0019608 ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- CCTHADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Thùy